

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HNGĐ-ST
Ngày 25-4-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi
ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Xuân Quyết

Ông Phạm Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 214/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị A, nơi cư trú: Tổ ĐS1, phường VĐ, quận KA, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, ĐKKHTT: Tổ ĐS1, phường VĐ, quận KA, thành phố Hải Phòng; hiện đang ở Nhật Bản; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn là chị Đặng Thị A trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn B được gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) phường Văn Dầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng ngày 16/11/2016. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc, hòa thuận được mấy năm đầu thì phát sinh mâu thuẫn từ tháng

4 năm 2021 đến nay. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Năm 2019, anh B đi xuất khẩu lao động bên Nhật Bản đến nay chưa về nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, không thể hàn gắn. Kể từ thời điểm anh B đi nước ngoài, vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc qua điện thoại nhưng chỉ giải quyết các vấn đề liên quan tới con cái, không còn hỏi thăm, quan tâm đến nhau về mọi mặt trong cuộc sống. Nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục sống chung, không còn yêu thương, không còn quan tâm, không có trách nhiệm với nhau về mọi mặt, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, chị Đặng Thị A đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn B.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Hải C, sinh ngày 11/05/2018 và cháu Nguyễn Hồng D, sinh ngày 18/12/2019. Ly hôn chị A có nguyện vọng nuôi cả hai cháu Nguyễn Hồng D và cháu Nguyễn Hải C. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn B:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý cho đại diện gia đình là ông Nguyễn Văn Triều –bố đẻ của anh Nguyễn Văn B. Tòa án đã hai lần thông báo cho ông Nguyễn Văn Triều cung cấp địa chỉ cụ thể của anh Nguyễn Văn B ở nước ngoài và yêu cầu ông cho biết kết quả về việc ông đã thông báo cho anh Nguyễn Văn B để gửi lời khai về Tòa án. Tại văn bản ý kiến của ông Nguyễn Văn Triều tháng 11/2021 thể hiện: Anh Nguyễn Văn B vẫn liên lạc qua điện thoại với ông và gia đình nhưng ông không biết địa chỉ cụ thể anh Nguyễn Văn B ở đâu. Ông đã thông báo cho anh Nguyễn Văn B về yêu cầu của Tòa án tuy nhiên anh B không thực hiện việc cung cấp địa chỉ cho Tòa án. Quan điểm của ông Triều đối với yêu cầu khởi kiện của chị A như sau: Ông đề nghị Tòa án giải quyết cho chị A được ly hôn với anh B. Về con chung: Giao cho chị Thảo nuôi cháu Nguyễn Hồng Ngọc còn cháu Nguyễn Hải Tuấn do anh Nguyễn Văn Đăng nuôi, ông sẽ nhận trách nhiệm chăm sóc cháu Đăng khi bố cháu chưa về nước. Về tài sản chung: Ông không nắm rõ, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Ông Triều đã giao nộp cho Tòa án đơn viết tay của anh B với nội dung sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn B thống nhất với chị Đặng Thị Thảo về quá trình kết hôn và những mâu thuẫn trong thời gian chung sống. Đến nay, anh thấy vợ chồng không thể tiếp tục sống chung, không còn yêu thương, không còn quan tâm, trách nhiệm với nhau về mọi mặt, đời sống chung không

thể kéo dài. Đồng thời, chị Thảo đã có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho vợ chồng anh được ly hôn, anh đồng ý đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đặng Thị Thảo.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Hải C sinh ngày 11/5/2018 và cháu Nguyễn Hồng D, sinh ngày 18/12/2019. Ly hôn, anh đề nghị chị Thảo được nuôi cháu Nguyễn Hồng Ngọc, còn cháu Nguyễn Hải Tuấn do anh nhận nuôi, hiện anh đang đi làm ăn xa thì giao cháu cho bố mẹ anh chăm sóc. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh và chị Thảo tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại **Điều 227 và Điều 228** Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Đặng Thị A được ly hôn với anh Nguyễn Văn B. Giao 02 con chung là Nguyễn Hải C sinh ngày 11/5/2018 và Nguyễn Hồng D, sinh ngày 18/12/2019 cho chị Đặng Thị A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung, chị Đặng Thị A không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai của đương sự tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Bị đơn anh Nguyễn Văn B có hộ khẩu thường trú và có nơi cư trú cuối cùng ở thành phố Hải Phòng nhưng hiện đang sinh sống ở Nhật Bản, nguyên đơn chị Đặng Thị A hiện nay đang sinh sống tại thành phố Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm

a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Chị Đặng Thị A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn B đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Nguyễn Văn B vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. **Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự**, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chị Đặng Thị A và anh Nguyễn Văn B được gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán và đã đăng ký kết hôn tại UBND phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng ngày 16/11/2011. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Chị A và anh B cùng trình bày quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do không cùng quan điểm, lối sống không hợp nhau. Hiện nay, anh chị sống mỗi người một nơi, đã ly thân trong thời gian dài và không còn quan tâm đến nhau về mọi mặt trong cuộc sống. Căn cứ lời khai của các đương sự, kết quả xác minh và các tài liệu chứng cứ thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa chị A và anh B đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị A đối với anh Nguyễn Văn B.

[4] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Hải C sinh ngày 11/5/2018 và cháu Nguyễn Hồng D, sinh ngày 18/12/2019. Ly hôn, chị A yêu cầu Tòa án giao cả 02 con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy hiện nay cả hai cháu đang sinh sống cùng với chị A, anh B đang cư trú, làm việc tại nước ngoài, không có điều kiện trực tiếp chăm sóc con bằng chị A nên cần chấp nhận yêu cầu của chị A về việc nuôi con chung khi ly hôn: Giao 02 con chung cho chị Đặng Thị A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, anh B và chị A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Đặng Thị A không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đặng Thị A là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị A được ly hôn anh Nguyễn Văn B.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Hải C sinh ngày 11/5/2018 và Nguyễn Hồng D, sinh ngày 18/12/2019 cho chị Đặng Thị A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, anh B và chị A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Đặng Thị A không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đặng Thị A phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000211 ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Đặng Thị A đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đặng Thị A (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn B (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Xuân Quyết - Phạm Mạnh Hùng

Trần Thị Vân Thúy

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị vân Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Xuân Quyết - Phạm Mạnh Hùng

Trần Thị Vân Thúy

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị vân Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ ẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Xuân Quyết - Nguyễn Thị Luyến

Đặng Hồ Điệp